

Số: /BC-UBND

Đắk Glei, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2022; Phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022

Thực hiện Thông báo số 16/TB-TTHĐND ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Thường trực HĐND huyện về nội dung, thời gian tổ chức Kỳ họp thứ 3 Hội đồng nhân dân huyện Khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Sau khi chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu báo cáo tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022, UBND huyện Đắk Glei báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Công tác thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (*sau đây viết tắt là THPTKCLP*) năm 2013, các văn bản chỉ đạo của Trung ương¹ và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh² về THPTKCLP. UBND huyện đã ban hành Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2022 về Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022. Trong đó, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 để triển khai thực hiện, thường xuyên phổ biến, quán triệt, kiểm tra, nhắc nhở đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về công tác THPTKCLP, xác định việc thực hiện công tác THPTKCLP là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và đưa kết quả thực hiện thành nội dung xem xét, đánh giá thi đua hằng năm. Đồng thời, kết hợp chặt chẽ việc tuyên truyền, vận động THPTKCLP với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong từng cơ quan, đơn vị và cộng đồng dân cư. Qua đó, nhận thức về THPTKCLP của cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức và người dân đã từng bước được nâng lên.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

¹ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2262/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022.

² Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2022 về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Kon Tum về ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022.

- Triển khai Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2022³, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 1089/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022. Trong đó, chỉ đạo các phòng ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ trong điều hành ngân sách, tăng cường công tác thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật, tăng tỷ trọng thu nội địa, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chấp hành chính sách, pháp luật về thuế. Chấp hành dự toán ngân sách nhà nước đúng quy định của pháp luật, hạn chế tối đa ban hành chính sách mới làm giảm thu; không ban hành các chính sách, chế độ, chương trình, dự án làm tăng chi ngân sách địa phương khi chưa cân đối được nguồn; quản lý chặt chẽ chi ngân sách, nhất là kinh phí họp, hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước, lễ hội, mua sắm ô tô và trang thiết bị đắt tiền.

- Huy động các nguồn lực, phân đầu tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt và vượt kế hoạch, cơ cấu kinh tế hợp lý; đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, cải thiện nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân; góp phần ổn định chính trị, tăng cường củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; duy trì tốt mối quan hệ đối ngoại.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của HĐND tỉnh về THPT, CLP trong từng lĩnh vực công tác, đặc biệt là lĩnh vực quản lý, điều hành ngân sách nhà nước năm 2022;

3. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật

UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng Kế hoạch kiểm tra, đơn đốc việc thực hiện kết luận sau thanh tra tại các cơ quan, đơn vị. Tiếp tục đơn đốc các đơn vị được thanh tra nghiêm túc thực hiện kết luận, kiến nghị xử lý về hành chính sau thanh tra đúng theo quy định. Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND đã chỉ đạo Thanh tra huyện công bố 02 Kết luận thanh tra⁴ (*năm 2021 chuyển sang*). Triển khai công tác thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên và nguồn kinh phí khác của đơn vị sử dụng ngân sách, các nguồn kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia; trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng theo Kế hoạch thanh tra năm 2022 tại 02 đơn vị⁵. Tính đến ngày 20/4/2022, kết thúc thanh tra và đang xây dựng dự thảo Kết luận thanh tra 01 cuộc/01 đơn vị (Trường Tiểu học Võ Thị Sáu); đang triển khai thực hiện 01 cuộc/01 đơn vị (UBND xã Mường Hoong).

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

³ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, kỳ họp thứ 2 về Phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2022; Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, kỳ họp thứ 2 về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2022.

⁴ Kết luận số 08/KL-CT, ngày 14/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện Đăk Glei kết luận thanh tra công tác quản lý đất đai và trật tự xây dựng tại Cơ sở Bảo Lộc; Kết luận số 01/KL-CT ngày 16/03/2022 của Chủ tịch UBND huyện kết luận thanh tra công tác quản lý sử dụng các nguồn kinh phí, công tác quản lý đất đai, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và công tác phòng chống tham nhũng tại UBND xã Đăk Kroong.

⁵ Trường Tiểu học Võ Thị Sáu, xã Đăk Pék; UBND xã Mường Hoong.

1. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cụ thể trên các lĩnh vực:

1.1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Trên cơ sở dự toán giao đầu năm và các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định của Trung ương và địa phương, các cơ quan, đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; quy định việc sử dụng kinh phí thường xuyên cho các khoản mục về chế độ công vụ cơ quan, quy định sử dụng báo chí, văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại, nhiên liệu, hội nghị, tiếp khách, máy vi tính, máy in, máy fax,... trên tinh thần tiết kiệm.

1.2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước:

- Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo tăng cường công tác thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời theo quy định của pháp luật; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về thuế, triển khai các biện pháp chống thất thu thuế, quyết liệt xử lý nợ đọng thuế và công khai những thông tin tổ chức, cá nhân chây ì thực hiện nghĩa vụ nộp thuế trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức thực hiện tốt các quy định về thuế, phí và lệ phí, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về thuế.

- Về tiết kiệm chi thường xuyên: đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Thông tư số 119/2018/TT-BTC ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; trong đó, yêu cầu tiết kiệm chi thường xuyên tối thiểu 10% (*trương ứng với số tiền là 6.018 triệu đồng trích tập trung tại NS huyện, 1.560 triệu đồng trích tập trung tại ngân sách xã*) để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2022 theo quy định của Trung ương.

- Công tác kiểm soát chi thường xuyên NSNN theo đúng chế độ, đảm bảo trong phạm vi dự toán cấp có thẩm quyền phê duyệt, cập nhật kịp thời các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước để kiểm soát chặt chẽ các khoản chi NSNN, kiên quyết từ chối các khoản chi không đúng chế độ, quy định, không đủ hồ sơ, thủ tục thanh toán, thường xuyên đôn đốc các chủ đầu tư thu hồi tạm ứng, đặc biệt là nguồn vốn bồi thường giải phóng mặt bằng. Kết quả thực hiện kiểm soát chi thường xuyên 4 cấp ngân sách từ đầu năm đến nay đạt 250,72 tỷ đồng, ước lũy kế thực hiện đến hết 30/6/2022 là 376,08 tỷ đồng. Trong đó, chi thường xuyên đến hết 30/4/2022 là 115,369 tỷ đồng (*ước lũy kế thực hiện đến hết 30/6/2022 là 173,054 tỷ đồng*), chi đầu tư xây dựng cơ bản là 4,019 tỷ đồng (*ước lũy kế thực hiện đến hết 30/6/2022 là 6,028 tỷ đồng*). Việc chi trả tiền lương qua tài khoản cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách thực hiện theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ, hiện tại đã có 90 đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước chuyển lương qua tài khoản đạt tỷ lệ 100%.

- Các đơn vị sự nghiệp được giao quyền tự chủ về biên chế và kinh phí đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trên nguyên tắc xác định nguồn thu, nhiệm vụ chi, chấp hành chế độ, định mức nhà nước quy định thực hiện chi tiêu và khoản chi theo quy chế chi tiêu nội bộ; sử dụng kinh phí hiệu quả tiết kiệm và đề ra các biện pháp tiết kiệm chi tiêu NSNN. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 và giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ. Kết quả: giao quyền tự

chủ đạt 100% (31/31 cơ quan quản lý nhà nước, mặt trận và các đoàn thể, UBND các xã, thị trấn, 39/39 các đơn vị sự nghiệp, trường học).

- Công tác lập, thẩm định và phê duyệt các dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư công được thực hiện đúng theo quy định của Luật xây dựng, Luật đầu tư công và các văn bản có liên quan. Trong quá trình thẩm định dự án đã kiểm tra và rà soát sự phù hợp về tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức xây dựng theo quy định của nhà nước; đảm bảo tính khả thi nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn của địa phương.

- Công tác lập, thẩm định và phê duyệt trong đấu thầu được thực hiện đúng theo quy định hiện hành. Việc mua sắm trang thiết bị, xem xét ưu tiên sử dụng hàng hóa sản xuất trong nước theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 494/CT-TTg ngày 20 tháng 4 năm 2010 và của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1023/UBND - KTN ngày 28 tháng 5 năm 2010. Thực hiện nghiêm túc lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng đối với toàn bộ (100%) các gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh thuộc lĩnh vực hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn, dịch vụ tư vấn có giá gói thầu không quá 5 tỷ tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/212/2019 quy định chi tiết việc cung cấp; đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả và các quy định khác có liên quan để triển khai thực hiện đúng quy định.

- Công tác quyết toán dự án hoàn thành được đẩy mạnh, các chủ đầu tư đã nghiêm túc thực hiện quyết toán dự án hoàn thành theo quy định, nhất là quyết toán dứt điểm dự án hoàn thành còn tồn đọng. Từ đầu năm đến nay số dự án đã phê duyệt quyết toán do cấp huyện phê duyệt là: 01 dự án.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo: Năm 2022 dự toán chi thường xuyên đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo là 204.136 triệu đồng đã được giao cho các đơn vị giáo dục ngay từ đầu năm để triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của Bộ ngành Trung ương.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ y tế: Ngành Y tế đã thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Ngân sách từ khâu lập, phân bổ dự toán đến chấp hành và quyết toán ngân sách theo đúng quy định của pháp luật.

1.3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng phương tiện làm việc:

- Thực hiện Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ⁶; Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh Kon Tum⁷; Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND⁸; Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 của UBND tỉnh Kon Tum⁹. Các đơn vị dự toán trên địa bàn huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc đảm bảo đúng đối tượng, phục vụ thiết thực cho công việc, không vượt định mức, chế độ quy định.

⁶ Quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị.

⁷ Về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum.

⁸ Về việc bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại QĐ số 09/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh Kon Tum.

⁹ Về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo của tỉnh Kon Tum.

- Thực hiện Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện sử dụng xe ô tô đúng tiêu chuẩn, định mức, khoán kinh phí sử dụng xe ô tô, thuê dịch vụ xe ô tô theo đúng quy định; đồng thời, đề xuất xây dựng tiêu chuẩn, định mức xe ô tô phục vụ công tác chung, xe ô tô chuyên dùng; căn cứ vào tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng theo quy định, xác định số lượng xe thừa, thiếu, xây dựng Phương án sắp xếp gửi Sở Tài chính tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

1.4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng:

Trong thời gian qua, trụ sở làm việc, nhà ở công vụ được quản lý sử dụng hiệu quả, đúng đối tượng và quản lý sử dụng theo quy định. Không lãng phí trong sử dụng nhà công vụ, trụ sở làm việc. Việc đầu tư xây dựng trụ sở làm việc thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ. UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt chỉ đạo tại Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh ban hành về tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum. Để nâng cao hiệu quả sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo tăng cường quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất được giao đúng mục đích, thực hiện rà soát, sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, tránh tình trạng sử dụng nhà, đất lãng phí. Rà soát nhu cầu sử dụng trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện trên cơ sở đảm bảo định mức cho phép.

1.5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

- Về Lĩnh vực đất đai: Tính đến nay, chi nhánh VPĐK đất đai đã xử lý 258 hồ sơ, trong đó:

+ Hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu: đã xử lý 13 hồ sơ, tương đương 893,9 m² đất ở và 32.163,1 m² đất nông nghiệp.

+ Hồ sơ đăng ký biến động QSD đất: Đã xử lý 63 hồ sơ/ diện tích 113.395,2 m².

+ Hồ sơ đăng ký giao dịch bảo đảm bằng QSD đất: đã xử lý 182 hồ sơ.

Tổng số tiền thu nộp ngân sách Nhà nước là 10.219.000 đồng.

- Về lĩnh vực khai thác khoáng sản:

+ Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoáng sản; tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện nghiêm túc, quyết liệt những quy định của pháp luật hiện hành về khoáng sản, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ¹⁰.

¹⁰ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ, Thông báo số 325/TB-VPCP ngày 25 tháng 7 năm 2017, Thông báo số 142/TB-VPCP ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ và các quy định, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 về Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Kon Tum, Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2018 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum và Công văn số 245/UBND-NNTN ngày 30 tháng 01 năm 2019 về tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực khai thác cát sỏi,

+ Trên địa bàn huyện có: 10 Công ty được cấp phép khai thác khoáng sản¹¹. Các đơn vị được cấp phép khai thác khoáng sản chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động. Riêng Công ty CP Tấn Phát đã được Bộ tài nguyên và Môi trường cấp phép khai thác và xác nhận hoàn thành hạng mục công trình bảo vệ môi trường, là cơ sở căn cứ để các cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động khai thác khoáng sản.

+ Đồng thời, chỉ đạo Đoàn liên ngành huyện, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan liên quan thường xuyên kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép. Qua kiểm tra trong tháng 4 năm 2022 phát hiện tại xã Đăk Nhoong có tình trạng khai thác khoáng sản trái phép¹².

1.6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

- Chỉ đạo rà soát nhu cầu về biên chế và việc tuyển dụng lao động của các đơn vị, đảm bảo thực hiện nguyên tắc cạnh tranh theo từng vị trí việc làm cần tuyển dụng, đúng quy trình, quy định hiện hành, phù hợp với các chính sách ưu tiên trong tuyển dụng của Trung ương và của địa phương.

- Triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và hiệu quả công việc của cán bộ công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, công sở; thực hiện nghiêm Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Kết luận 1663-KL/TU ngày 24 tháng 04 năm 2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cải cách hành chính. Đến nay, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã được trang bị máy vi tính, kết nối Internet để phục vụ công tác; một số ngành như Tài chính - kế

nhằm nâng cao trách nhiệm, nhận thức của cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc ngăn chặn tình trạng khai thác cát sỏi trái phép;

¹¹ Khai thác đá: Xí nghiệp Đức Tiên; Công ty Vũ Quỳnh; Công ty Thạch Anh Sa; Khai thác cát: Công ty Thạch Anh Sa; Công ty Long Thịnh Lộc, Công ty Hưng Long, Xí nghiệp xây dựng Đức Tiên, Công ty Quốc Thiên Kon Tum, Công ty Đặng Phát, hộ kinh doanh Trần Đình Trọng; Khai thác vàng: Công ty CPT Tấn Phát.

¹² Khu vực diễn ra hoạt động có dấu hiệu khai thác vàng thuộc tiểu khu 31 tại thôn Róc Nầm, xã Đăk Nhoong thuộc lâm phần do Ban QLRPH Đăk Glei quản lý. Mở rộng khu vực kiểm tra Đoàn liên ngành phát hiện:

- Vị trí 1: Có tọa độ X=514876, Y=1677205 có một đường hầm kích thước đường dẫn vào hầm dài 3m, sâu khoảng 4m, miệng hầm rộng 2m; vị trí đào hầm là đường hầm cũ đã có từ trước đây được các đối tượng khai thác lại, gần hầm có 01 bể chứa nước đang xây dựng dùng bao đất đắp xung quanh kính thước khoảng 15m².

- Vị trí 2: Có tọa độ X=514904, Y=1677201 có 01 lán trại khoảng 41 m² đang dựng khung dờ dang bằng lô ô và các cây bụi.

- Vị trí 3: Có tọa độ X=515062, Y=1677133, có một lán trại dùng để nấu ăn, có sàn ngù được làm bằng cây bụi, lô ô, một số ván thông, diện tích khoảng 25m².

- Về con người: Theo báo cáo của UBND xã Đăk Nhoong đã phát hiện 05 đối tượng là người ngoài bản địa đang tổ chức đào lại hầm cũ. Các đối tượng trên đã giao Đồn biên phòng Đăk Nhoong xử lý.

- Về phương tiện, tang vật: gồm có 01 máy cưa lóc nhãn hiệu STIHL; 01 tấm bạt rộng khoảng 4 mét, dài 4 mét, 02 cuốc; 02 xe rùa; 01 mảng tấm.

Về công tác xử lý: Để ngăn chặn hành vi khai thác khoáng sản trái phép tại Tiểu khu 31. UBND huyện đã chỉ đạo Đoàn liên ngành đã tiến hành tiêu hủy toàn bộ các lán trại, phá hủy bể nước, san lấp hầm.

-Xử lý 05 đối tượng vào khai thác vàng: các đối tượng khi bị bắt, Đồn Biên phòng 669 tiếp nhận xử lý các đối tượng trên, qua báo cáo của Đồn Biên phòng đã xử lý 05 đối tượng vào chuẩn bị khai thác vàng và 01 đối tượng dẫn dắt khai thác với tổng mức hành chính trong lĩnh vực quản lý bảo vệ biên giới quốc gia với số tiền 2.750.000đồng

toán, Tư pháp - hộ tịch, Lao động Thương binh & xã hội, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ... đang ứng dụng phần mềm chuyên ngành để phục vụ cho công tác chuyên môn ngày càng tốt hơn. Đầu tư, trang thiết bị công nghệ thông tin tương đối đầy đủ, đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác cải cách hành chính; đã kết nối hệ thống mạng Internet đường truyền tốc độ cao sử dụng cho toàn cơ quan và hệ thống mạng LAN cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Hiện nay, tại các cơ quan, đơn vị 100% công chức sử dụng hệ thống phần mềm I-Office, nhìn chung, việc áp dụng phần mềm I-Office vào xử lý văn bản đã giúp cán bộ, công chức xử lý công việc được nhanh hơn, tránh việc đi lại nhiều giữa các phòng ban, tránh thất thoát văn bản và lưu trữ văn bản dễ tìm kiếm hơn. Tất cả văn bản đến, đi đều được số hóa, lưu trữ, luân chuyển trên phần mềm I-Office; 100% văn bản đi được phát hành dưới dạng điện tử qua phần mềm I-Office; các cơ quan, đơn vị sử dụng quản lý phần mềm theo Quy chế của UBND huyện¹³. Tiết kiệm được đáng kể chi phí văn phòng phẩm.

(Số liệu chi tiết tại phụ lục kèm theo)

2. Đánh giá chung

2.1. Ưu điểm:

- Thực hiện các chủ trương của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các phòng ban, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước hiệu quả, tiết kiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; triển khai thực hiện công tác THPTKCLP đã đạt được những kết quả nhất định, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức đã có chuyển biến về ý thức, trách nhiệm trong quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị được cấp phát, mua sắm, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và góp phần tiết kiệm cho ngân sách nhà nước; các quy định về công khai minh bạch chủ trương, chính sách và tổ chức thực hiện trong các lĩnh vực như sử dụng ngân sách, mua sắm tài sản, xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất đai, giải phóng mặt bằng... từng bước đi vào nề nếp.

- Công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, mua sắm tài sản công được quản lý, kiểm soát chặt chẽ từ khâu lập dự toán, đến thực hiện dự toán và quyết toán NSNN. Thực hiện chi tiêu đúng tiêu chuẩn, định mức chế độ quy định, từng bước hạn chế việc bổ sung kinh phí ngoài dự toán.

- Công tác quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng được tăng cường, nhiều công trình trọng điểm được đẩy nhanh tiến độ nhằm hoàn thành đưa vào sử dụng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Việc thực hiện các biện pháp THPTKCLP trong quản lý đầu tư xây dựng đã được thực hiện ngay từ khâu khảo sát, thiết kế thẩm định, phê duyệt đầu tư, đến tổ chức lựa chọn nhà thầu, thi công và quyết toán công trình.

- Công tác cải cách hành chính được triển khai thực hiện nghiêm túc, đã có nhiều chuyển biến tích cực. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa của huyện, xã, thị trấn đã hoạt động có hiệu quả. Hồ sơ trả đúng hạn và không để nhân dân chờ đợi lâu. Cán bộ, công chức, viên chức bộ phận một cửa tận tình hướng dẫn cho nhân dân, không gây phiền hà, sách nhiễu được nhân dân đồng tình ủng hộ. Niêm yết công khai đầy đủ các văn bản mới nhất về cải cách hành chính, thu phí, lệ

¹³ Quyết định số 1670/QĐ-UBND ngày 29/12/2019 của UBND huyện về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng phần mềm eOffice trong hoạt động của UBND huyện.

phí và các văn bản có liên quan để nhân dân dễ đọc, dễ thấy và được cán bộ, công chức hướng dẫn cụ thể.

- Công tác thanh tra, kiểm tra đã được tăng cường, qua đó đã phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm; đồng thời, kịp thời kiến nghị khắc phục những bất cập về cơ chế chính sách, pháp luật hiện hành, góp phần nâng cao hiệu quả trong việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý đất đai, quy hoạch và mua sắm tài sản công trên địa bàn của huyện.

2.2. Hạn chế:

- Việc xây dựng chương trình THPTKCLP thời gian qua đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm hơn, tuy nhiên việc ban hành còn chậm so với thời gian yêu cầu, một số cơ quan, đơn vị chưa xây dựng chỉ tiêu kế hoạch tiết kiệm cụ thể, chưa xác định được các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm cần tập trung chỉ đạo tiết kiệm, chưa bám sát vào đặc điểm, đặc thù của đơn vị để đặt ra chương trình hành động thiết thực.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Phương hướng, nhiệm vụ

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật về THPTKCLP cho cán bộ, công chức, viên chức về ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thi hành công vụ gắn với “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, đặc biệt là tư tưởng đạo đức của Người về THPTKCLP nhằm nâng cao ý thức chấp hành và thực hiện tốt công tác THPTKCLP trong cán bộ công chức, viên chức và người lao động.

- Nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về THPTKCLP đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước, tài nguyên thiên nhiên. Kiên quyết xử lý theo đúng quy định pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có vi phạm, gây lãng phí...

- Trong 6 tháng cuối năm 2022, các đơn vị tiếp tục chủ động sắp xếp các nhiệm vụ chi cho phù hợp dự toán được giao. Tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện rà soát, sắp xếp, cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên chưa thực sự cấp thiết, nhất là các khoản chi: điện thoại, văn phòng phẩm ...; không ban hành các đề án, chương trình, chính sách mới hoặc nâng định mức làm tăng chi ngân sách khi chưa xác định được nguồn đảm bảo.

- Tăng cường vai trò trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan đơn vị trong việc sử dụng ngân sách phải đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ, có hiệu quả và tiết kiệm. Tổ chức công khai việc sử dụng ngân sách, mua sắm, sử dụng tài sản công; công khai các nguồn vốn huy động, các quỹ có nguồn huy động đóng góp của nhân dân; công khai việc quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên... theo quy định hiện hành;

- Đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước, nhất là cải cách về thủ tục hành chính trong giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Tổ chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

2. Giải pháp:

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về THPTKCLP đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản của Nhà nước. Xử lý theo đúng quy định pháp luật đối với tổ chức, cá nhân có vi phạm, gây lãng phí...

- Nghiêm túc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm qua công tác thanh tra, kiểm toán đã chỉ ra; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban thanh tra nhân dân; phát huy vai trò giám sát của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị. Kịp thời biểu dương các gương người tốt, việc tốt, đấu tranh phê bình và tự phê bình. Tiếp tục thực hiện các biện pháp THPTKCLP đã và đang triển khai thực hiện có hiệu quả; trong đó, tập trung rà soát, hoàn thiện các quy định hiện hành và các cơ chế, chính sách nhằm quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, đất đai, kinh phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước; phân cấp cụ thể hơn trong công tác quản lý nhà nước về thu, chi ngân sách và đầu tư, xây dựng các tiêu chí, thứ tự ưu tiên làm căn cứ để phê duyệt hoặc cắt giảm các dự án đầu tư kém hiệu quả; hạn chế việc thanh toán bằng hình thức tiền mặt, tiến tới đồng bộ phương thức thanh toán qua ngân hàng đối với các hoạt động tài chính, để tăng cường chức năng kiểm soát của Nhà nước.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước, nhất là cải cách về thủ tục hành chính trong giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp. Thực hiện đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, chỉ bố trí vốn cho các chương trình, dự án đã dự kiến đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025; các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.

- Tập trung rà soát, tính toán đầy đủ các nguồn thu phát sinh; phân đầu tăng thu ngân sách so dự toán tỉnh giao theo hướng dẫn của Sở Tài chính và phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ thu chi Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục chủ động sắp xếp các nhiệm vụ chi cho phù hợp dự toán được giao; tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả.

Trên đây là kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022, UBND huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện Khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026 biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (t/d);
- Ban KTXH, HĐND huyện (b/c);
- Thành viên UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các phòng, ban đơn vị thuộc UBND huyện;
- Các đơn vị đóng chân trên địa bàn huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Y Thanh